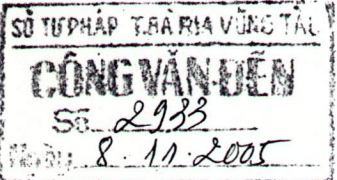


ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 4048 /2005 /QĐ.UBND

Vũng Tàu, ngày 28 tháng 10 năm 2005



QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Chương trình cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2006 - 2010 của tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003 ;
- Căn cứ Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg ngày 17/9/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2001-2010 của Chính phủ ;
- Căn cứ Quyết định số 181/2003/QĐ-TTg ngày 04/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế “một cửa” tại cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương ;
- Căn cứ Quyết định số 178/2003/QĐ-TTg ngày 03/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ v/v phê duyệt Đề án tuyên truyền Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2001-2010 và các văn bản khác có liên quan ;
- Căn cứ Nghị Quyết số 08/2004/NQ-HĐ ngày 10/12/2004 và Nghị quyết số 02/2005/NQ-HĐND ngày 22/7/2005 của Hội đồng Nhân dân tỉnh BR-VT (Khoá IV);
- Theo đề nghị của Thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tại Tờ trình số 139./TT-CCHC ngày 29/9/2005,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt *Chương trình cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2006 - 2010 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.*

Điều 2 Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh, Thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan hành chính thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận :

- Ban chỉ đạo CCHC.CP (b/c);
- Văn Phòng Chính phủ (b/c)
- Bộ Nội vụ (b/c);
- VP.Đại diện phía Nam Bộ NV(b/c);
- T.Tr Tỉnh ủy (b/c);
- T.Tr HĐND tỉnh(B/c);
- CT, các Phó CT. UBND tỉnh;
- Như điều 2 (để thực hiện);
- Đài PTTH tỉnh, Báo BR-VT (để thực hiện)
- Lưu VT-TH. V1

TM. UBND TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU *Handwritten signature*

CHỦ TỊCH



Handwritten signature of Trần Minh Tuấn

CHƯƠNG TRÌNH

Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2006-2010 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(Ban hành kèm theo Quyết định phê duyệt số 448/2005/QĐ-UBND ngày 22/1/2005 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu).

A/- MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Mục tiêu chung của Chương trình cải cách hành chính Nhà nước của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu năm 2006 – 2010 là:

Tiếp tục tập trung xây dựng, kiện toàn bộ máy các cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh theo hướng dân chủ, trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả và thực hiện quản lý nhà nước bằng pháp luật; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính có số lượng, cơ cấu phù hợp với yêu cầu thực tiễn, có phẩm chất đạo đức tốt và năng lực thi hành công vụ và tận tụy phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu của công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Nâng cao chất lượng trong xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật để thể chế hóa việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật Nhà nước được kịp thời, bảo đảm tính hợp pháp và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Trước hết là cụ thể hóa cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế, về quản lý cán bộ, công chức, viên chức (BCCVC), tổ chức-biên chế, về chế độ chính sách đối với CBCCVC, về phân cấp trong quản lý giữa cấp tỉnh và cấp huyện, giữa cấp huyện và cấp xã theo định hướng, chỉ đạo của Trung ương.

- Xây dựng, củng cố để không ngừng hoàn thiện tổ chức bộ máy và xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp của tỉnh; xác định và phân biệt rõ quản lý Nhà nước với quản lý sự nghiệp và hành chính công với dịch vụ công.

- Thực hiện có chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tác phong, đạo đức, lối sống và công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CB-CCVC nhằm nâng cao chất lượng cả về phẩm chất, năng lực và tinh thần tận tụy phục vụ nhân dân, chống tệ quan liêu, tham nhũng, tạo bước chuyển biến tích cực trong bộ máy hành chính Nhà nước theo hướng hiệu lực, hiệu quả cao; tích cực phát hiện nhân tài và xây dựng các chính sách đào tạo, bồi dưỡng, nhân tài để sử dụng kịp thời, hợp lý; hoàn thành tốt công tác quy hoạch và đào tạo cán bộ của tỉnh theo Nghị quyết số 04-NQ/TU

ngày 20/9/2002 của Tỉnh ủy và chú trọng đào tạo nâng cao sau đại học, nhất là đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ ở nước ngoài nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trước mắt và lâu dài.

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng việc thực hiện cơ chế “một cửa” trong giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân theo Quyết định 181/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính theo nguyên tắc đơn giản, công khai, minh bạch, đúng thời gian, đúng pháp luật để phục vụ tốt các yêu cầu của nhân dân và doanh nghiệp, tạo môi trường thông thoáng thuận lợi để thu hút vốn đầu tư trong nước và nước ngoài, góp phần phát triển kinh tế xã hội.

- Nâng cao chất lượng hoạt động và thực hiện tiết kiệm chi trong các cơ quan hành chính đã thực hiện khoán và các đơn vị sự nghiệp đã thực hiện quyền tự chủ; thực hiện khoán biên chế - kinh phí quản lý hành chính tại 100 % các xã, phường, thị trấn trong tỉnh; tiếp tục giao quyền tự chủ toàn diện cho các đơn vị sự nghiệp còn lại nhằm phát huy tính năng động trong giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, tăng thu nhập chính đáng cho CBCCVC.

- Tăng cường hơn nữa việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật gắn với tuyên truyền Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước của Chính phủ và của UBND Tỉnh sâu rộng trong CBCC và nhân dân.

- Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, phương tiện làm việc cần thiết phục vụ tốt cho hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước; từng bước thực hiện áp dụng quản lý chất lượng theo bộ tiêu chuẩn ISO 9000:2001 trong tất cả các cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh; cơ bản hoàn thành việc nối mạng tin học thông suốt giữa các cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh; từng bước tin học hóa trong quản lý Nhà nước; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho CBCCVC, phấn đấu đến năm 2010 đạt 100% CBCCVC trong tỉnh sử dụng thành thạo vi tính văn phòng và cung cấp, khai thác, sử dụng thành thạo thông tin trên mạng.

B/- NỘI DUNG:

I- Về cải cách thể chế hành chính:

1- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng, ban hành các Văn bản Quy phạm pháp luật (QPPL) để triển khai kịp thời, có hiệu quả việc thực hiện pháp luật trên địa bàn tỉnh

a. Xây dựng các văn bản QPPL để cụ thể hóa việc thực hiện pháp luật của Nhà nước trên địa bàn tỉnh một cách kịp thời, phù hợp tình hình thực tế của địa phương. Việc xây dựng, ban hành các văn bản QPPL phải thực hiện theo đúng trình tự của Luật ban hành văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2004; bảo đảm tính công khai, dân chủ, hợp hiến, hợp pháp, hợp lý.

Phân công thực hiện:

- Giao các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thường xuyên rà soát các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực, ngành mình quản lý và kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những văn bản có sự chồng chéo, mâu thuẫn hoặc ban hành các quy định mới phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu hội nhập quốc tế.

- Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tổng hợp kế hoạch xây dựng văn bản QPPL thuộc thẩm quyền của UBND Tỉnh do các cơ quan chuyên môn và

UBND các huyện, thị xã, thành phố gửi đến để lập dự kiến chương trình xây dựng văn bản của tỉnh, trình UBND Tỉnh quyết định tại phiên họp tháng một hàng năm của UBND tỉnh.

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh căn cứ vào kế hoạch ban hành văn bản QPPL đã được UBND tỉnh phê duyệt, dự thảo các văn bản QPPL thuộc trách nhiệm của ngành mình trình UBND tỉnh ban hành theo đúng trình tự, thủ tục và thời gian trong kế hoạch.

b. Khẩn trương ban hành các văn bản về phân cấp quản lý giữa cấp tỉnh với cấp huyện; giữa cấp huyện với cấp xã theo tinh thần Nghị quyết số 08/2004/NQ-CP ngày 30/6/2004 của Chính phủ.

Phân công thực hiện :

- Giao Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, đồng thời trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương thực hiện những công việc sau:

+ Tiến hành rà soát lại các lĩnh vực quản lý được giao để đề xuất với UBND tỉnh xử lý những quy định phân cấp quản lý (nếu có) trong thời gian qua của UBND tỉnh không còn phù hợp. Thời gian hoàn thành: trong **Quý II/ 2006**;

+ Dự thảo các văn bản QPPL về phân cấp quản lý Nhà nước của tỉnh trình UBND tỉnh ban hành.

Trước mắt, trong năm 2006, phải hoàn thành việc phân cấp quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý đô thị; tài nguyên và môi trường và tiếp tục rà soát, đánh giá việc phân cấp quản lý Nhà nước về tổ chức bộ máy và biên chế, cán bộ công chức thời gian qua để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

- Giao Sở Nội vụ chủ trì cùng Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh thẩm định các văn bản quy định về phân cấp quản lý Nhà nước về các nội dung nêu trên do các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh dự thảo trình UBND tỉnh ban hành.

Đến năm 2010: cơ bản hoàn thành việc ban hành các văn bản QPPL về phân cấp quản lý Nhà nước giữa cấp tỉnh với cấp huyện và giữa cấp huyện với cấp xã theo quy định của pháp luật.

c. Nghiên cứu xây dựng hoàn thiện cơ chế về đầu tư theo hướng thông thoáng, thủ tục hành chính đơn giản, nhằm rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Phân công trách nhiệm và thời gian hoàn thành:

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Du lịch, Sở Tư pháp xây dựng và hoàn thành đề án trình UBND tỉnh ban hành trong **Quý III/2006**.

2 –Rà soát, đơn giản hoá các thủ tục hành chính

Tiếp tục tổng rà soát, đơn giản hoá các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được phân công. *Tập trung trước hết ở những lĩnh vực bức xúc, liên quan đến tổ chức và công dân, chủ yếu là các quy trình, thủ tục liên quan đến hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản; đất đai; tài chính và những khó khăn vướng mắc liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để kịp thời bãi bỏ, sửa đổi theo thẩm quyền hoặc*

kiến nghị Trung ương sửa đổi, bãi bỏ những chồng chéo, mâu thuẫn, bất hợp lý gây phiền hà cho tổ chức, công dân và khó khăn cho địa phương trong thực hiện.

Phân công thực hiện :

- Giao các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các địa phương trong tỉnh thường xuyên thực hiện rà soát các thủ tục hành chính ở lĩnh vực thuộc thẩm quyền của ngành mình, địa phương mình giải quyết; hàng quý báo cáo kết quả rà soát và đề xuất cụ thể xử lý những mâu thuẫn, khó khăn, vướng mắc phát hiện trong quá trình rà soát về UBND tỉnh, Thường trực Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục rà soát, tổng hợp ý kiến về các vướng mắc và kiến nghị của doanh nghiệp có liên quan đến thủ tục hành chính và kịp thời tham mưu UBND tỉnh các giải pháp để giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; duy trì đường dây nóng, phát phiếu thăm dò ý kiến, định kỳ 6 tháng/ lần tổ chức hội nghị tiếp xúc với các doanh nghiệp để tiếp thu các phản ánh, kiến nghị về các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp .

- Giao Thường trực Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện; kịp thời tổng hợp báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

3- Tiếp tục triển khai chương trình kiểm tra việc thi hành các văn bản của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Phân công thực hiện:

- Giao Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục thực hiện chương trình kiểm tra việc thi hành các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; thực hiện quản lý bảng tin học để theo dõi, nhắc nhở, đôn đốc thường xuyên và **định kỳ hàng tháng** báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện; hàng tháng thông báo những đơn vị, địa phương thực hiện tốt hoặc không tốt; phối hợp với Sở Nội vụ đề xuất những biện pháp, hình thức xử lý đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Giao các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên cập nhật, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương mình phải thực hiện; **định kỳ hàng tháng** báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng UBND tỉnh, Thường trực Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh.

4- Tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra, chấn chỉnh việc thực hiện chế độ báo cáo đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Giao các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo lên cấp trên theo định kỳ, đột xuất; bảo đảm nội dung báo cáo chính xác, trung thực, khách quan.

- Giao Văn phòng UBND tỉnh giúp UBND tỉnh thường xuyên giám sát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo và kịp thời báo cáo UBND tỉnh những cơ quan, địa phương thực hiện không nghiêm túc.

5- Về thực hiện cơ chế “một cửa” theo Quyết định 181/2003/QĐ-TTg ngày 04/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ

a- Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh

- Thực hiện cơ chế “một cửa” theo đúng Quyết định 181; giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm công khai, minh bạch, đúng thời gian, đúng luật.

- Rà soát lại các thủ tục hành chính, xây dựng Quy định các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo cơ chế “một cửa” thông qua Thường trực Ban chỉ đạo CCHC tỉnh thẩm định trình UBND tỉnh ban hành – Hoàn thành trong **Quý II/2006**.

- Giao Thường trực Ban chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị xây dựng quy định các thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế “một cửa” và thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì triển khai thực hiện Đề án giải quyết các thủ tục hành chính về lĩnh vực đầu tư liên quan đến nhiều sở, ngành theo cơ chế “một cửa” khi được UBND tỉnh phê duyệt; Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Công nghiệp, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Giao thông vận tải, Sở Du lịch, Sở Thương mại có trách nhiệm phối hợp trong triển khai thực hiện từ **tháng 1/2006**.

Các cơ quan chuyên môn nêu trên phải bảo đảm việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính về lĩnh vực đầu tư được thực hiện ở một nơi duy nhất. Các tổ chức và công dân chỉ phải đến “một nơi” để nộp hồ sơ và nhận kết quả, không phải đến nhiều nơi để liên hệ giải quyết các công việc và tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng trong các năm tiếp theo.

Giao Thường trực Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

b - Đối với cấp huyện, cấp xã

Trong năm 2006 tiếp tục chấn chỉnh, củng cố nâng cao chất lượng cơ chế “một cửa” trong giải quyết thủ tục hành chính thông qua việc thường xuyên rà soát lại các thủ tục hành chính, niêm yết công khai các thủ tục hành chính, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính tại nơi tiếp nhận và trả kết quả để mọi người biết; sửa chữa, cải tạo khang trang và trang bị đầy đủ phương tiện làm việc cần thiết cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

c - Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các địa phương

- Hoàn thiện hệ thống sổ sách theo dõi hồ sơ hành chính theo quy định và từng bước hoàn thiện việc theo dõi quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ hành chính và giao trả kết quả trên máy vi tính.

- Tiếp tục thực hiện mẫu hóa các hồ sơ hành chính liên quan đến tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền giải quyết và kịp thời sửa đổi bổ sung khi Nhà nước có quy định mới.

- Chú trọng bố trí, sắp xếp cán bộ có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn để tiếp nhận và giao trả kết quả và bảo đảm tính ổn định lâu dài.

- Trang bị và đầu tư cơ sở vật chất theo quy định của UBND tỉnh cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

d - Tiếp tục áp dụng thí điểm hệ thống quản lý chất lượng theo Bộ tiêu chuẩn ISO 9001 : 2000 trong thực hiện cơ chế “một cửa” ở 08 đơn vị đã triển khai trong năm 2004 (Sở Nội vụ, Sở Khoa học Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công nghiệp, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng UBND tỉnh, Huyện Long Điền) và 08 đơn vị đã triển khai áp dụng trong năm 2005 (Sở Giáo dục – Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp phát triển nông thôn, Sở LĐTĐBXH, Ban quản lý các khu công nghiệp, Chi cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản, UBND. TP Vũng Tàu). Trong năm 2006, Thường trực Ban chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh đôn đốc, kiểm tra các đơn vị và tiến hành đánh giá kết quả việc triển khai áp dụng thí điểm hệ thống quản lý chất lượng theo Bộ

tiêu chuẩn ISO 9001 : 2000 trong thực hiện cơ chế “một cửa” thời gian qua và nghiên cứu, đề xuất UBND Tỉnh chỉ đạo triển khai việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo bộ tiêu chuẩn ISO 9001:2000 tại các cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh.

- Từ năm 2007 - 2010, tiếp tục củng cố, chấn chỉnh nâng cao chất lượng mô hình “một cửa” trong giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân theo Quyết định 181/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, phân đấu giải quyết các công việc của tổ chức và công dân công khai, minh bạch, đúng thời gian, đúng luật.

II- Về tổ chức bộ máy.

1- Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá tình hình tổ chức, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động và đề ra những giải pháp có hiệu quả để chấn chỉnh, củng cố để xây dựng tổ chức bộ máy và chức năng nhiệm vụ hợp lý của các cơ quan hành chính Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp trong tỉnh, tiến tới phân loại chất lượng hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các đơn vị sự nghiệp trong tỉnh từ đó điều chỉnh, củng cố cho hợp lý, nâng cao hiệu quả hoạt động. Giao Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch hàng năm trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện theo kế hoạch.

Trước mắt trong năm 2006, hoàn thành việc rà soát, đánh giá tình hình tổ chức, thực hiện chức năng nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của các đơn vị : Sở Tài chính; Sở Du lịch; Trung tâm xúc tiến đầu tư; Trung tâm thông tin và xúc tiến thương mại; Trung tâm xúc tiến Du lịch; *đến năm 2010* hoàn thành việc rà soát, đánh giá các đơn vị còn lại.

2 - Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các ngành, các sở với nhau, giữa UBND cấp huyện với các ngành, các sở.

- Giao Sở Nội vụ chủ trì cùng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện phối hợp thực hiện.

III- Về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

1- Triển khai thực hiện tốt kế hoạch đào tạo bồi dưỡng Cán bộ công chức viên chức (CBCCVC) giai đoạn 2006-2010 của tỉnh.

2- Tiếp tục tăng cường đầu tư cho việc đào tạo, bồi dưỡng trình độ chính trị, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ CBCCVC, nhất là đối với cán bộ nguồn trong quy hoạch; đào tạo nâng cao sau đại học (gồm cả tiến sĩ, thạc sĩ) trong nước và nước ngoài để đáp ứng cho sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

3- Tiếp tục thực hiện thường xuyên, có chất lượng các kỳ thi tuyển, xét tuyển CBCCVC.

4- Tiếp tục thực hiện tốt việc nhận xét, đánh giá CBCCVC trước khi phân loại, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thông qua việc lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân có quan hệ công việc với CBCCVC (thực hiện theo Nghị Quyết số 08/2004/NQ-HĐ ngày 10/12/2004 và Nghị quyết số 02/2005/NQ-HĐND ngày 22/7/2005 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Khoá IV).

5- Tăng cường công tác thanh tra công vụ.

6- Thực hiện tốt việc phát hiện nhân tài, đồng thời xây dựng các chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhân tài để sử dụng kịp thời, hợp lý.

Trách nhiệm thực hiện:

- Giao các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các địa phương tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBCCVC giai đoạn 2006-2010 của đơn vị và định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả và tiến độ thực hiện về Sở Nội vụ.

- Giao Sở Nội vụ triển khai thực hiện tốt chương trình đào tạo, bồi dưỡng CBCC của tỉnh năm 2006-2010 nhằm hoàn thiện tiêu chuẩn, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn cho đội ngũ CBCCVC; tích cực phát hiện nhân tài và dự thảo các chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhân tài cho tỉnh, trình UBND tỉnh ban hành.

- Giao các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các địa phương thường xuyên tự kiểm tra CBCCVC; xử lý nghiêm người có hành vi sách nhiễu, hách dịch, vô trách nhiệm; khen thưởng những người hoàn thành tốt công việc được giao; tiếp tục thực hiện nguyên tắc công khai hóa hoạt động công vụ, nâng cao trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật của đội ngũ CBCCVC.

- Giao Sở Nội vụ chủ trì tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện lấy ý kiến góp ý rộng rãi của các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân đối với CBCC trước khi đánh giá, phân loại, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trong năm 2006 và các năm tiếp theo.

Năm 2006, Phải thực hiện xong, có chất lượng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBCCVC của tỉnh năm 2005-2006; tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng sử dụng vi tính, khai thác và cung cấp thông tin trên mạng cho 90% CBCC ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các địa phương.

Năm 2007 – 2010, Tiếp tục thực hiện chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC đã đề ra và phấn đấu đến năm 2010 đạt 100% Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch xã, phường, thị trấn và khoảng 30% cán bộ chủ chốt cơ sở có trình độ đại học và cao cấp chính trị; 100% lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, cán bộ chủ chốt các Sở, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh có trình độ đại học và cao cấp chính trị; 100% công chức của tỉnh đạt chuẩn hóa về trình độ chuyên môn và có ý thức trách nhiệm cao, tinh thần tận tụy phục vụ nhân dân; toàn tỉnh có 150 CBCCVC được cử đi đào tạo sau đại học (trong đó có 130 thạc sĩ, 20 tiến sĩ) ở nước ngoài ở các lĩnh vực phục vụ cho các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh giai đoạn 2005-2010 và giai đoạn kế tiếp 2010-2020.

IV- Về tài chính công.

1- Tiếp tục chấn chỉnh, củng cố, nâng cao chất lượng thực hiện khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan hành chính Nhà nước; mở rộng việc thực hiện khoán tại các xã, phường, thị trấn

- Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện đối với các địa phương, đơn vị.

- Đối với cấp xã, giao cho Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện thí điểm trong năm 2006 mỗi huyện từ 01 đến 02 xã,

phường, thị trấn và tiếp tục mở rộng thực hiện khoán ở tất cả các xã, phường, thị trấn trong tỉnh phấn đấu đến năm 2009 thực hiện khoán ở 100% xã, phường, thị trấn trong tỉnh.

2- Duy trì, thực hiện tốt quyền tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp có thu đã thực hiện theo Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ; thực hiện giao quyền tự chủ toàn diện cho các đơn vị sự nghiệp còn lại.

- Giao UBND cấp huyện thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện quyền tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; thực hiện giao quyền tự chủ toàn diện cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc còn lại.

- Giao Sở Nội vụ, Sở Tài chính thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện quyền tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.; tham mưu trình UBND tỉnh giao quyền tự chủ toàn diện cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh còn lại.

3- Tăng cường xã hội hóa các dịch vụ công.

Trọng tâm trong năm 2006 là thực hiện xã hội hóa ở các tổ chức sự nghiệp trong lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục-thể thao theo hướng tự chủ toàn diện, giảm bớt bao cấp.

- Giao Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện chương trình xã hội hoá ngành giáo dục được UBND tỉnh phê duyệt.

- Giao Sở Y tế, Sở Văn hóa Thông tin, Sở Thể dục Thể thao xây dựng Chương trình thực hiện công tác xã hội hóa trong các lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý của ngành mình trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện khi được UBND tỉnh phê duyệt. Thời gian hoàn thành việc xây dựng chương trình trình UBND tỉnh phê duyệt vào **Quý II /2006** và tổ chức triển khai thực hiện trong năm 2006.

- **Từ năm 2007-2010**, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ công trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

4- Tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá, chấn chỉnh theo định kỳ việc quản lý và chấp hành phân cấp quản lý tài chính theo Luật ngân sách ở các huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường, thị trấn trong tỉnh.

Giao Sở Tài chính tiếp tục thực hiện kiểm tra theo định kỳ 02 lần/năm, có báo cáo kết quả về UBND tỉnh sau mỗi lần kiểm tra.

V- Công tác tuyên truyền chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2001-2010

1- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các địa phương tiếp tục tổ chức Hội nghị phổ biến, quán triệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước 2001-2010 và Quy chế thực hiện cơ chế “một cửa” theo Quyết định 181/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trong toàn thể CBCC của cơ quan, đơn vị; Thường xuyên giáo dục ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ ~~tinh thần~~ phục vụ nhân dân đối với CBCC trong các cuộc họp giao ban, sinh hoạt cơ quan định kỳ, đột xuất.

2- UBND các địa phương tiếp tục thực hiện tuyên truyền Chương trình tổng thể cải cách hành chính trên loa, đài truyền thanh 15 phút/ngày và bằng các hình thức pano, áp phích, phát hành tờ bướm có nội dung cải cách hành chính để mọi người biết; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, viết các chuyên đề, tiểu phẩm về công tác cải cách hành chính.

3- Đài phát thanh truyền hình tỉnh BR-VT, Báo BR-VT tiếp tục quán triệt và nhận thức đúng trách nhiệm, triển khai thực hiện tốt việc thông tin, tuyên truyền Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước theo đúng quy định tại Đề án tuyên truyền Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2001-2010 được phê duyệt tại Quyết định số 178/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể và xác định chương trình hoạt động từng năm; Bố trí cán bộ, phóng viên hoặc bộ phận chuyên trách thực hiện thông tin, tuyên truyền Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện phát sóng định kỳ thường xuyên các Chương trình có nội dung liên quan tới công tác cải cách hành chính ở địa phương và cả nước. Năm 2006 tiếp tục thực hiện *mỗi tháng phát sóng 02 lần. Thời lượng mỗi lần ít nhất 15 phút*; từ năm 2007 trở đi *tiếp tục duy trì phát sóng mỗi tháng 02 lần và thời lượng phát sóng dần tăng lên một cách thích hợp*.

- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu tiếp tục mở chuyên trang, chuyên mục về tình hình thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2001-2010 và thực hiện đăng bài có nội dung cải cách hành chính đều đặn tại chuyên mục từng số báo.

- Ngoài ra còn thường xuyên tuyên truyền nội dung cải cách hành chính trên chuyên mục pháp luật và đời sống của Đài và Báo.

4- Sở Tư pháp tiếp tục thực hiện tuyên truyền cải cách hành chính gắn với tuyên truyền pháp luật đến mọi đối tượng: lồng ghép nội dung cải cách hành chính trong các buổi tuyên truyền pháp luật; Mở chuyên mục cải cách hành chính trên bản tin tư pháp để đăng các thông tin, các bài viết về cải cách hành chính; Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, viết các chuyên đề, tiểu phẩm về công tác cải cách hành chính.

5- Sở Văn hóa thông tin xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác thông tin, tuyên truyền công tác cải cách hành chính hàng năm của tỉnh; Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc hệ thống tổ chức Văn hóa Thông tin từ tỉnh đến cơ sở thực hiện tuyên truyền cải cách hành chính đến mọi người dân trong tỉnh bằng nhiều hình thức như pa no, áp phích, cổ động, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu...

6- Giao Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bà Rịa – Vũng Tàu trong tuyên truyền Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước; In ấn phát hành rộng rãi các tờ bướm về cải cách hành chính đến từng hộ dân.

7- Sở Nội vụ phối hợp với Tỉnh đoàn tiếp tục thực hiện phát động phong trào “Thanh niên xung kích tham gia công cuộc cải cách hành chính nhà nước, xây dựng công sở văn minh sạch đẹp”; phối hợp với Công đoàn viên chức tỉnh trong thực hiện tuyên truyền, vận động CBCCVN tham gia thực hiện chương trình cải cách hành chính Nhà nước;

xây dựng kế hoạch mở các cuộc thi, các hội nghị, các lớp bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính trong đội ngũ CBCC của tỉnh.

VI- Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, các phương tiện cần thiết phục vụ tốt cho thi hành công vụ; đẩy mạnh tin học hóa trong quản lý

1- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện cơ sở vật chất; trang bị đầy đủ các thiết bị, phương tiện làm việc nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao và đảm bảo phục vụ tốt việc phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh cũng như đáp ứng yêu cầu chính đáng, hợp pháp của các tổ chức và công dân một cách kịp thời, hiệu quả, đúng pháp luật.

Giao các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các địa phương thường xuyên khảo sát, kiểm tra cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của cơ quan, đơn vị, kịp thời sửa chữa, trang bị để đáp ứng kịp thời yêu cầu của công việc; thường xuyên giám sát, kiểm tra việc sử dụng tài sản, phương tiện làm việc của cơ quan, bảo đảm sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả.

2-Tiếp tục triển khai, thực hiện đề án 112 trong toàn tỉnh, phấn đấu đến năm 2010 nối mạng vi tính thông suốt giữa các cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh và bảo đảm thực hiện quản lý bằng tin học; sử dụng, khai thác thông tin trên mạng ổn định, hiệu quả.

Trong năm 2006, phải hoàn thành việc lắp đặt và đưa vào sử dụng 3 phần mềm dùng chung.

- Giao Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các địa phương tiếp tục việc nối mạng vi tính trong nội bộ và thực hiện theo dõi việc tiếp nhận, giải quyết, giao trả hồ sơ hành chính cho tổ chức và công dân trên mạng nội bộ của đơn vị. Thời gian hoàn thành trong năm 2006 và tiếp tục duy trì và hoàn thiện vào các năm tiếp theo.

- Giao Trung tâm tin học Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thực hiện duy trì, củng cố và hoàn thiện các Website thành phần của các đơn vị tại Trung tâm tin học Văn phòng UBND tỉnh.

- Giao Ban điều hành 112 của tỉnh chủ trì cùng Sở Bưu Chính Viễn thông tiếp tục thực hiện Đề án 112; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các địa phương có trách nhiệm phối hợp trong thực hiện.

C/- TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1/- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các địa phương có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình này và định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện về Thường trực Ban chỉ đạo CCHC tỉnh (Sở Nội vụ), UBND tỉnh.

2/- Giao các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh xây dựng dự trù kinh phí để xây dựng và triển khai thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính được giao trình UBND tỉnh phê duyệt.

3/- Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí theo quy định để xây dựng và triển khai thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh.

4/ - Giao Thường trực Ban chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh tiếp tục tổ chức các đoàn cán bộ đi học tập và trao đổi kinh nghiệm về công tác cải cách hành chính ở trong nước và nước ngoài; thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình này đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các địa phương, các cơ quan, đơn vị có liên quan và báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

TM. UBND TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU *[Handwritten mark]*

CHỦ TỊCH



Trần Minh Tuấn